

Số: 979 /BC-UBND

Phù Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc cho các xã, thị trấn; Xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả; Công tác tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường.

Kính gửi:

- Thường trực huyện uỷ;
- Ban Tổ chức huyện uỷ.

Thực hiện Công văn số 1049-CV/HU ngày 08/10/2021 của Huyện uỷ Phù Yên về việc giao tham mưu thực hiện nội dung Công văn số 13-CV/BCĐ ngày 05/10/2021 của Ban Chỉ đạo (theo Quyết định số 32) Tỉnh uỷ Sơn La.

UBND huyện Phù Yên báo cáo kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc cho các xã, thị trấn; Xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả; Công tác tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường, giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác đầu tư trụ sở làm việc

1.1. Trụ sở làm việc UBND cấp xã

- Từ năm 2010, trên địa bàn huyện Phù Yên đã thực hiện đầu tư xây mới 24 trụ sở làm việc cho UBND các xã thị trấn với tổng mức đầu tư trên 155 tỷ đồng, cụ thể:

+ Giai đoạn 2011-2015: Thực hiện đầu tư xây mới 14 trụ sở làm việc tại các xã, thị trấn: xã Suối Tọ, Mường Cơi, Huy Hạ, Gia Phù, Suối Bau, Kim Bon năm 2011, Thị trấn Phù Yên, xã Mường Thái, Quang Huy, Huy Thượng, Tường Hạ năm 2012; xã Tường Phù, Mường Lang, Tường Thượng năm 2013, với tổng diện tích xây dựng 4.954 m² và tổng mức đầu tư 69,5 tỷ đồng (Ngân sách trung ương tỉnh 9,5 tỷ đồng, còn lại là ngân sách địa phương: 60 tỷ đồng).

+ Giai đoạn 2016-2020: Thực hiện đầu tư xây mới 10 trụ sở làm việc tại các xã, thị trấn: xã Bắc Phong năm 2016; xã Tường Tiến năm 2017; xã Huy Tân, Đá Đỏ năm 2018; xã Huy Tường, Sập Xa năm 2019; xã Huy Bắc, Tường Phong, Mường Bang, Nam Phong năm 2020; với tổng diện tích xây dựng 3.483 m² và tổng mức đầu tư 85,5 tỷ đồng.

- Năm 2020, thực hiện cải tạo nâng cấp 01 phòng khám Đa khoa khu vực Tân Phong thành trụ sở UBND xã với tổng mức đầu tư gần 1,9 tỷ đồng.

1.2. Trụ sở làm việc Công an xã

Ngày 08/8/2019, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1957/QĐ-UBND ban hành Đề án “Tinh gọn lực lượng Công an xã và điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2019-2021”. Tính đến thời điểm hiện tại, lực lượng Công an xã trên địa bàn huyện đã có phòng làm việc riêng được bố trí trong khuôn viên trụ sở Đảng Ủy - Ủy ban nhân dân xã, xen ghép với các ban, ngành, đoàn thể xã, đảm bảo nơi trực 24/24 giờ (trong đó có 05 trụ sở độc lập được xây mới, cải tạo, nâng cấp là nơi làm việc riêng cho Công an xã) hoặc bố trí tạm tại các trụ sở cũ của các đơn vị giải thể, sáp nhập, các điểm trường... Nơi làm việc cho Công an xã vừa làm việc, vừa thực hiện tiếp dân. Trong khi đó nhu cầu thực tế cần phải đảm bảo ít nhất là từ 5 phòng trở lên hoặc có trụ sở độc lập để làm việc, trực ban chiến đấu, tạm giữ hành chính, quản lý tang vật. Việc bố trí điều kiện làm việc như vậy khá chật chội, khó khăn trong việc quản lý hồ sơ tài liệu, tổ chức trực ban chiến đấu, tiếp nhận tin báo, giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự.

- Trong giai đoạn 2016-2020, có 05 xã trên địa bàn đã được huyện bố trí vốn để xây dựng trụ sở làm việc cho Công an xã, gồm: Kim Bon, Suối Bau, Suối Tọ, Huy Hạ, Mường Cơi, với tổng mức đầu tư 2,48 tỷ đồng, mỗi trụ sở gồm có 1 tầng và 5 phòng làm việc đảm bảo điều kiện cơ bản cho cán bộ, chiến sỹ Công an.

- Còn lại 22 trụ sở làm việc Công an các xã, thị trấn chưa được bố trí vốn đầu tư và hiện nơi làm việc của Công an xã nằm trong trụ sở của Đảng Ủy, UBND xã, thị trấn hoặc đang tạm thời bố trí trên tài sản là nhà cửa dôi dư sau sắp xếp nên diện tích nhỏ, hẹp, không đáp ứng đủ nhu cầu làm việc.

+ Tại Quyết định 1989/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương, trong đó đã bố trí kế hoạch vốn từ nguồn bổ sung cân đối ngân sách tỉnh để đầu tư trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn toàn tỉnh, huyện Phù Yên được đầu tư 09 trụ sở: xã Huy Thượng, Tường Phù, Huy Tân, Mường Lang, Mường Do, Sập Xa, Tường Thượng, Tường Hạ, Đá Đỏ.

+ Mục tiêu của Đề án, đến năm 2025 phấn đấu hoàn thành 100% trụ sở làm việc cho Công an xã trên các địa bàn. Do đó cần phải đầu tư mới 13 trụ sở cho Công an các xã, thị trấn còn lại (Thị trấn Phù Yên, Mường Thái, xã Quang Huy, xã Huy Bắc, xã Tân Lang, xã Gia Phù, xã Huy Tường, Tường Tiến, Tường Phong, Mường Bang, Tân Phong, Nam Phong, Bắc Phong). Trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 huyện sẽ thực hiện đầu tư 07/13 trụ sở công an tại các xã: Tân Phong, Mường Thái, Gia Phù, Bắc Phong, Huy Tường, Gia Phù, Quang Huy. Còn 06/13 trụ sở chưa cân đối, bố trí được nguồn vốn.

2. Mua sắm trang thiết bị làm việc

Thực hiện quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Việc trang bị điều kiện, phương tiện làm việc phổ biến (máy vi tính, máy in, bàn ghế làm việc) cho cán bộ, công chức cấp xã được đảm bảo. Tuy nhiên do ngân sách còn hạn hẹp, chưa có khả

năng trang bị các loại máy móc ngoài tiêu chuẩn và phù hợp với nhu cầu, tính đặc thù và nhiệm vụ chuyên môn: máy phôi tằm, máy cày... cho hầu hết các xã.

3. Nhân rộng mô hình phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả

Giai đoạn 2019-2020, trên địa bàn huyện Phù Yên đã thực hiện triển khai 12 mô hình dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm, điển hình có 04 mô hình đã được đánh giá, phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội, cụ thể:

3.1. Mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm

Trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện được 150 ha, với 1.093 hộ tham gia, trồng cả 2 vụ (vụ Đông xuân và vụ mùa), tại 09 bản của xã Quang Huy và 03 bản của xã Huy Tân; giống gieo trồng là Đài Thơm 8; BC15 và J02. Năng suất bình quân vụ đông xuân đạt 65 tạ/ha, năng suất bình quân vụ mùa đạt: 60 tạ/ha. Qua đánh giá, mô hình này mang lại hiệu quả về mặt kinh tế cho địa phương:

+ Đối với gieo cấy giống lúa BC15 theo hướng hữu cơ cho năng suất 70 tạ/ha, cao hơn so với gieo cấy giống lúa BC trồng theo phương pháp thông thường là 2 tạ/ha. Với giá thóc tươi tại ruộng hiện nay được đầu mỗi thu mua (công ty CP kinh doanh chế biến nông sản Bảo Minh) với giá: 8.000đ/kg, tổng giá trị sản xuất đạt 56.000.000 đồng/ha, thóc khô BC15 trồng theo phương pháp thông thường cho thu là: 44.800.000 đồng/ha, lợi nhuận cao hơn 11.200.000 đồng.

+ Đối với gieo cấy giống lúa Đài Thơm 8 theo hướng hữu cơ cho năng suất 65 tạ/ha, cao hơn so với gieo cấy giống lúa Đài Thơm 8 trồng theo phương pháp thông thường là 5 tạ/ha. Với giá thóc tươi tại ruộng hiện nay được mua với giá: 9.000đ/kg, giá trị sản xuất đạt 58.500.000 đồng/ha. Trong khi đó giống lúa Đài Thơm 8 trồng theo phương pháp thông thường cho thu là: 46.800.000 đồng/ha, lợi nhuận cao hơn 11.700.000 đồng

- Đối với gieo cấy giống lúa J02 theo hướng hữu cơ cho năng suất 58 tạ/ha, cao hơn so với gieo cấy giống lúa J02 trồng theo phương pháp thông thường là 4 tạ/ha. Với giá thóc tươi tại ruộng cho thu là: 52.200.000đồng/ha so với giá thóc khô J02 trồng theo phương pháp thông thường cho thu là: 41.760.000 đồng/ha, lợi nhuận cao hơn 10.440.000 đồng

3.2. Mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo hướng hữu cơ liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm

Trong 2 năm 2019-2020, trên địa bàn huyện đã triển khai mô hình chăn nuôi gà thả vườn theo hướng hữu cơ liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm tại 5 bản của xã Mường Cơi với 80 hộ gia đình tham gia. Tổng chi phí cho 2 năm 2019,2020 là 1.521,15 triệu đồng thực hiện hỗ trợ về giống, thức ăn, vắc xin phòng bệnh, thuốc thú y. Đã thực hiện xuất bán 17.057 con gà thương phẩm, trọng lượng 28.155 kg, doanh thu đạt 2.185 triệu đồng.

3.3. Mô hình phát triển sản xuất sản phẩm quả chuỗi liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm

Tổ chức triển khai, thực hiện với diện tích 12 ha (08 ha chuối tiêu, 04 ha chuối tây) tại Xã Huy Tân. Hiện tại vườn phát triển tốt và đã ra quả, trong tháng 10/2021 sẽ cho sản phẩm xuất ra thị trường. Đã được cấp 01 chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGap và 01 chứng nhận mã vùng trồng. Sản lượng dự kiến của niên vụ năm 2021 ước đạt khoảng 500 tấn sản phẩm quả chuối tươi, doanh thu dự kiến khoảng 2,5 tỷ đồng, trung bình năm đầu thu hoạch đạt 208 triệu/ha (cao gấp 4-5 lần so với trồng ngô và trồng lúa).

3.4. Mô hình phát triển sản xuất sản phẩm cây gai xanh liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm

Tổng diện tích triển khai thực hiện mô hình 30 ha, trong đó tại xã Gia Phù 6 ha, Suối Bau: 5,5 ha, Mường Do: 18,5 ha. Đã cấp 840.000 cây giống Gai Xanh, triển khai trồng tháng 9/2020, cây sinh trưởng tốt phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu của huyện Phù Yên. Trong quá trình phát triển cây không mắc sâu bệnh nên không phải chi phí cho việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, chất lượng vỏ sau thu hoạch đạt tiêu chuẩn. Tổng sản lượng đã thu hoạch 20.500 kg, giá thu mua vỏ khai khô 38.000đ/kg (dài từ 100 cm trở lên, Không phân loại). Dự tính doanh thu từ sản xuất sản phẩm cây gai xanh đạt 120 triệu đồng/ha gấp 2-2,5 lần so với trồng ngô, lúa.

3.5. Hiệu quả

- Ngoài những hiệu quả về mặt kinh tế đem lại: Sản phẩm sản xuất có đầu ra tiêu thụ ổn định, tạo nguồn thu nhập cao, khắc phục việc sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, có giải pháp xây dựng tổ hợp tác tiến dần việc hình thành hợp tác xã, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, các mô hình này đều mang lại hiệu quả nhất định về mặt xã hội:

+ Nâng cao giá cả và chất lượng nông sản cung ứng cho thị trường trong và ngoài huyện. Tạo việc làm trực tiếp cho người lao động trên địa bàn các xã.

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông sản, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững.

+ Tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo an toàn về vệ sinh thực phẩm và sức khỏe người tiêu dùng. Tạo ra sản phẩm có thương hiệu, góp phần hoàn thiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

+ Được đảm bảo đầu ra sản phẩm với giá cả cao hơn so với sản xuất thông thường, ổn định, tránh bị ép giá, nông dân an tâm, phấn khởi trong sản xuất.

+ Hình thành cách làm ăn hợp tác tự nguyện, cùng mục tiêu, tăng tinh thần đoàn kết hòa hợp cộng đồng. Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống sức khỏe, vật chất và tinh thần.

+ Đào tạo kỹ năng canh tác được nâng cao, hạn chế rủi ro trong sản xuất.

+ Chủ động được nguồn hàng, nâng cao tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường trong và ngoài huyện.

+ Hình thành vùng nguyên liệu mang tính ổn định, chất lượng cao. Gia tăng giá trị nông sản hàng hóa, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

+ Chủ động mua nguồn nguyên liệu chất lượng cao, kiểm soát được chất lượng nguyên liệu đầu vào, hình thành phương thức mua hàng tận gốc, giúp nông dân an tâm sản xuất và sản xuất lúa hữu cơ chất lượng cao.

- Hiệu quả về môi trường: Việc không sử dụng thuốc BVTV và phân bón vô cơ, đã giúp khôi phục và duy trì hệ sinh thái đồng ruộng, bảo vệ độ phì nhiêu của đất, bảo vệ thiên địch cũng như các loài thủy sinh sống trong ruộng lúa. Quá trình kiểm tra, đánh giá thực tế cho thấy: Ruộng xuất hiện nhiều đối tượng thiên địch như: Nhện lưới, ong xanh, chuồn chuồn, các loại cá, ốc, cua... với mật độ cao, khác rất rõ rệt các ruộng canh tác theo phương thức vô cơ, sử dụng thuốc BVTV. Đồng thời, ruộng sản xuất hữu cơ nên các đối tượng sâu bệnh hại ít phát sinh và phát triển.

4. Công tác tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường

4.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Trong 9 tháng đầu năm 2021, tham mưu UBND huyện ban hành tổng số 367 văn bản để chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, trong đó 189 văn bản về lĩnh vực đất đai, 178 văn bản về lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản

- Tham mưu UBND huyện thông báo niêm yết công khai quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên - môi trường thuộc thẩm quyền cấp huyện, cấp xã; công khai danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên - môi trường thuộc thẩm quyền cấp huyện, xã.

4.2. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai:

4.2.1. Công tác lập, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

- Tham mưu tổ chức triển khai kết quả thống kê đất đai năm 2020 trên địa bàn huyện Phù Yên.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Phù Yên.

- Tham mưu thực hiện dự án Lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Phù Yên.

- Tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh bổ sung danh mục các công trình, dự án nhà nước THĐ, CMĐ sử dụng đất trên địa bàn.

- Tham mưu văn bản đề xuất chỉ tiêu sử dụng đất và nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các công trình dự án đầu tư trên địa bàn.

4.2.2. Công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Tham mưu UBND cấp Giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho 16 hộ gia đình, tổng 16 giấy chứng nhận được cấp với diện tích là 9.625,3 m²; công nhận quyền sử dụng đất cho 13 hộ trên địa bàn với tổng diện tích 14.953,1 m²

- Tham mưu UBND huyện hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã ký cho 15 hộ gia đình, cá nhân tại xã Huy Tân, Huy Bắc, Quang Huy, Gia Phù, Mùong Thái cho 26 hộ gia đình, cá nhân với tổng số giấy là 26 giấy, tổng diện tích là 15.890,4 m² (Trong đó ONT: 7.736,5 m²; HNK: 7.009,7 m²; LNK: 1.144,5 m²)

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đối chiếu bản đồ thực địa; hướng dẫn việc rà soát, thống kê các loại đất thực hiện đăng ký, chỉnh lý biến động và lập hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ đang canh tác tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch xã Kim Bon và 4 bản của xã Bắc Phong. Tổ chức cấp 16 giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ đang canh tác tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch xã Kim Bon và 4 bản của xã Bắc Phong.

4.2.3. Công tác thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất:

- Chuyển mục đích sử dụng đất: Tham mưu chuyển mục đích sử dụng đất từ đất ao, đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn, đất ở đô thị cho 29 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 3.252,9 m² tại các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện.

- Công tác thu hồi đất: Tham mưu quyết định thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn: Diêm tái định cư Suối Dinh 1, Suối Dinh 2, xã Mùong Bang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Đường giao thông từ Suối Tre (xã Tường Phong) đến trung tâm xã Nam Phong, huyện Phù Yên (giai đoạn 2); thu hồi 10.793,1 mét vuông đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Huy Hạ để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng bến xe khách huyện Phù Yên.

- Đấu giá quyền sử dụng đất: Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lần 01/2021 trên địa bàn: tổng số thửa đấu giá thành 03 thửa với tổng diện tích 290m²; số tiền trúng đấu giá 2.805.600.000^d. Chuẩn bị đấu giá các thửa đất còn lại tại khu đô thị 2/9 mở rộng; các thửa đất tại khu đô thị Đồng Đa, khu đất bản Lá, xã Gia Phù.

4.2.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai:

- Kịp thời kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về tài nguyên và môi trường:

+ Số đối tượng vi phạm: 03 đối tượng.

+ Lĩnh vực vi phạm: vi phạm về lĩnh vực đất đai tại Mùong Thái, Gia Phù.

+ Số tiền phạt: 46,8 triệu đồng.

- Tham mưu văn bản chỉ đạo phối hợp giao trả, nhận lại đất giữa xã Thu Cúc huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ với Phân trại 2 - Trại giam Yên Hạ và Tân Lang, Mùong Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Chỉ đạo, hướng dẫn xã Bắc Phong và Kim Bon tổ chức hòa giải theo thẩm quyền để giải quyết theo quy định việc tranh chấp đất đai giữa bản Suối Vạch, xã Kim Bon với nhân dân các bản: Bó Mý, Bãi Con, Bua Đa, Đá Phồ xã Bắc Phong.

4.3. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu:

Thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 25.8.2014 của Chính phủ về triển khai thi hành luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; Tổ chức các hoạt động triển khai hưởng ứng “ngày nước thế giới, ngày khí tượng thế giới năm 2021”, “Ngày đại dương thế giới”, “Ngày Môi trường thế giới 05/6”, “Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2021” trên địa bàn huyện Phù Yên. Tăng cường vận động, tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

- Tham mưu UBND huyện báo cáo đánh giá, cung cấp thông tin số liệu Bộ chỉ thị môi trường huyện Phù Yên năm 2020; Tổng kết Nghị định số 155/2016/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường; Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện Phù Yên; báo cáo kết quả rà soát thực hiện chỉ tiêu thu gom CTR khu vực nông thôn được thu gom; kết quả triển khai thực hiện Công văn số 2875/UBND-KT ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh Sơn La; báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; báo cáo kết quả rà soát các điểm suối khoáng, suối nước nóng trên địa bàn huyện Phù Yên; Kết quả triển khai thực hiện Công văn số 2348/UBND-KT ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Sơn La.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định trung tập tổ công tác và phương tiện thực hiện phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Phù Yên; Công văn thực hiện hiệu quả công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế phát sinh do đại dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn.

- Tham mưu văn bản rà soát, kiểm tra, xây dựng kế hoạch và giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 về môi trường đối với các xã đã đạt chuẩn NTM; thực hiện một số giải pháp nâng cao chỉ tiêu Tỷ lệ chất thải rắn khu vực nông thôn được thu gom trên địa bàn huyện Phù Yên.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn kịp thời phát hiện và ngăn chặn xử lý các hành vi khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

- Tham mưu UBND chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn; tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm khói bụi, khí thải.

- Tham mưu UBND huyện phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện Mường Bang, xã Mường Bang, huyện Phù Yên.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tăng cường, ngăn ngừa và kiểm soát sinh vật ngoại lai năm 2021 và các năm tiếp theo trên địa bàn huyện; Kế hoạch quản lý chất lượng không khí trên địa bàn huyện; kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 28/3/2019 của Bộ chính trị về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường.

- Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản hướng dẫn các xã, thị trấn trên địa bàn xây dựng hồ rác di động để phân loại và xử lý chất thải rắn hữu cơ dễ phân hủy tại hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn huyện; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn trên địa bàn.

- Tổ chức tham gia ý kiến vào các văn bản Quản lý nhà nước trong lĩnh vực Khoáng sản, Tài nguyên Nước và Môi trường theo đúng thẩm quyền.

- Tiếp tục rà soát, tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật nâng cao ý thức của các cơ sở sản xuất kinh doanh về bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên nước.

- Hướng dẫn các đơn vị nộp hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo đúng quy định. Tổ chức xác nhận 02 kế hoạch bảo vệ môi trường theo đúng thẩm quyền.

4.4. Công tác giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh:

- Trong 9 tháng đầu năm phòng đã tiếp nhận 13 đơn thư công dân liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường và tổ chức giải quyết theo đúng quy định.

Tiếp tục nắm địa bàn và hướng dẫn UBND 2 xã Kim Bon và Bắc Phong tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch, xã Kim Bon với nhân dân các bản: Bó Mý, Bãi Con, Bua Đa, Đá Phở xã Bắc Phong.

5. Vấn đề nổi cộm về tài nguyên - môi trường

5.1. Tranh chấp đất đai giữa công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên với các hộ dân tại khu vực Đồi Noong Cốp

Đất của Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên đã được UBND tỉnh Sơn La giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 02/2/2015. Tại thời điểm được giao đất, cho thuê đất diện tích đất này vẫn có các hộ dân vẫn đang canh tác và sử dụng, các hộ dân cũng chưa được thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, GPMB trước khi

giao đất cho công ty. Hiện nay các hộ dân vẫn đang canh tác và sử dụng, xây dựng lán trại và yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên phần diện tích đất đã được giao cho Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên. Tuy nhiên do không đủ điều kiện cấp do phần diện tích đất đã được UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên từ đó gây nên nhiều bức xúc và đơn thư của người dân.

Ngày 05/8/2021, Phòng TN&MT nhận được Công văn giao việc số 156/UBND-GV phối hợp với chi nhánh VP ĐKĐĐ; Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên xem xét giải quyết đơn thư của ông Ma Minh Thuận, trú tại bản Mo1, xã Quang Huy liên quan đến phần đất được giao cho Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên. Ngày 12/8/2021, Phòng Tài nguyên Môi trường phối hợp với chi nhánh VP ĐKĐĐ; Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên; ca nhân ông Ma Minh Thuận tổ chức họp giải quyết đơn thư của ông Ma Minh Thuận, theo quy định. Qua nội dung làm việc, phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 1475/UBND ngày 17/8/2021 phúc đáp đơn đề nghị của ông Ma Minh Thuận với nội dung Thừa đất của ông nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ của Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên quản lý do đó không đủ điều kiện cấp giấy CN QSDĐ theo quy định.

Ngày 27/9/2021, Phòng TN&MT nhận được Công văn giao việc số 189/UBND-GV về việc tiếp tục xem xét, xác minh trả lời nội dung Đơn của công dân; Công văn số 197-CV/BSL ngày 24/9/2021 của Báo Sơn La về việc trả lời đơn thư bạn đọc. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 60/TNMT ngày 30/9/2021 đề nghị UBND xã Quang Huy tổ chức kiểm tra thực địa, thu thập ý kiến của người dân từng cư trú, hiểu rõ nguồn gốc sử dụng đất của thửa đất ông Ma Văn Thuận trú tại Mo 1, xã Quang Huy lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận QSD đất địa chỉ thửa đất tại khu đồi Noong Cốp (đồi thông Phù Yên) làm căn cứ để xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, biên bản xác minh, đề xuất phương án giải quyết gửi phòng Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 05/10/2021, UBND xã Quang Huy có báo cáo số 202/BC-UBND báo cáo kết quả kiểm tra thực địa, thu thập ý kiến của người dân từng cư trú, hiểu rõ nguồn gốc sử dụng đất của thửa đất ông Ma Văn Thuận trú tại Mo 1, xã Quang Huy.

Trong thời gian tới Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Quang Huy; Công ty TNHH NN MTV lâm nghiệp Phù Yên họp bàn phương án thống nhất, giải quyết nội dung trên.

5.2. Tranh chấp đất đai tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch, xã Kim Bon với nhân dân các bản: Bó Mý, Bải Con, Bura Đa, Đá Phở xã Bắc Phong

Đối với vụ việc Tranh chấp đất đai tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch, xã Kim Bon với nhân dân các bản: Bó Mý, Bải Con, Bura Đa, Đá Phở xã Bắc Phong, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2436/QĐ-UBND ngày

09/9/2020 về việc công nhận hòa giải thành. Sau khi có QĐ công nhận hòa giải thành, UBND huyện đã thành lập Đoàn công tác, tổ công tác hướng dẫn UBND xã Kim Bon tuyên truyền vận động hộ có nhiều đất canh tác san sẻ cho các hộ thiếu đất canh tác và ít đất canh tác. Tính đến thời điểm hiện tại đã tuyên truyền được 45 hộ san sẻ cho các hộ thiếu đất canh tác và ít đất canh tác với tổng diện tích 12,27 ha. Dựa trên Quyết hòa giải thành, UBND huyện đã ban hành cấp 16 giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ đang canh tác tại khu vực giáp danh giữa bản Suối Vạch xã Kim Bon và 4 bản của xã Bắc Phong với diện tích là 21/76 ha tại Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 09/6/2021. Hiện nay đã hoàn thiện hồ sơ, công khai số liệu cấp cho khoảng 65 hộ với tổng diện tích khoảng 70 ha (Dự kiến cấp vào tháng 10/2021). Trong thời gian tới UBND huyện, tổ công tác, UBND xã tiếp tục tuyên truyền, vận động 48 hộ hiện đang canh tác trên diện tích hòa giải thành có nhiều đất canh tác san sẻ cho các hộ thiếu đất canh tác và ít đất canh tác. Dự kiến hoàn thành cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ dân bản Suối Vạch trên diện tích hòa giải thành vào 31/12/2021.

5.3. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Huy Hạ

Ngày 19/7/2021, UBND xã Huy Hạ có văn bản đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện công tác chỉnh lý biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các hộ năm 1999 để giao trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ còn có thửa đất lâm nghiệp.

Để xảy ra nhiều trường hợp cấp sót các thửa đất của các hộ trên địa bàn xã Huy Hạ vào thời điểm năm 2006 là do Hội đồng đăng ký đất đai xã và đơn vị tư vấn là Xí nghiệp Trắc địa bản đồ 104 khi thực hiện xét duyệt và hoàn thiện hồ sơ trình ký chưa thực hiện theo đúng hướng dẫn số 305/HD-SĐC ngày 04/8/2003 của sở Địa chính (nay là sở TN&MT): "*Đối với các thửa đất không có trong bản đồ đo đạc chính quy mà có trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũ thì chuyển thông tin thửa đất đó từ giấy cũ sang giấy mới*" và do phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định còn thiếu chặt chẽ.

Hiện nay, UBND huyện đang giao phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu lập đề cương, dự toán dự án đo đạc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho 154 hộ dân đã được cấp năm 1999 để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các hộ gia đình, cá nhân khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Huy Hạ.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Trụ sở UBND các xã Gia Phù, Tân Lang, Mường Cơi, Kim Bon, Suối Bau, Suối Tọ, Mường Do được đầu tư xây dựng từ năm 2011 - 2012; Qua một thời gian sử dụng một số hạng mục công trình đã xuống cấp, một số phòng làm

việc không còn phù hợp và không đáp ứng được nhu cầu làm việc tối thiểu cho các cán bộ, công chức.

- Còn một số xã chưa có kế hoạch đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc cho Công an để đáp ứng nhu cầu và điều kiện làm việc.

- Việc mua sắm trang thiết bị làm việc cho cán bộ, công chức các xã thị trấn mới cơ bản đáp ứng những phương tiện phổ biến, chưa đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu về máy móc theo nguyện vọng, đề xuất của cấp xã nhằm tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu suất lao động.

- Việc quản lý và sử dụng tài sản công chưa thực sự tiết kiệm, hiệu quả. Việc khai thác, sử dụng máy móc thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của một số bộ phận cán bộ, công chức cấp xã còn hạn.

- Việc triển khai các mô hình chưa đạt hiệu quả tối đa:

+ Việc triển khai các mô hình có thực hiện đối ứng vốn từ các đối tượng tham gia nên phân bổ vật tư chưa đáp ứng hàm lượng, chất lượng theo tiêu chuẩn; việc áp dụng quy trình chăm sóc, thu hoạch chưa đảm bảo.

+ Thiếu hụt nguồn nhân lực tham gia thực hiện các mô hình gây khó khăn trong việc tập trung nhân lực cho sản xuất, diện tích các hộ không đồng đều, việc dồn điền đổi thửa thành cánh đồng mẫu lớn khó thực hiện, một số hộ dân sử dụng phân bón chưa đủ định mức theo khuyến cáo, việc tổ chức chăm sóc cây trồng chưa thường xuyên nên phát hiện sâu bệnh muộn, khó phòng trừ.

- Trong quá trình lãnh, chỉ đạo giải quyết vụ việc luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thường trực huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự phối hợp và tinh thần trách nhiệm trong công việc của các cơ quan, đơn vị liên quan và của cấp ủy đảng, chính quyền xã Bắc Phong, xã Kim Bon. Tuy nhiên còn có một số khó khăn, vướng mắc như:

+ Một số hộ gia đình còn thiếu đất sản xuất, đời sống nhân dân khu vực tranh chấp còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí của một bộ phận nhân dân còn một số hạn chế; dịch bệnh covid-19 kéo dài, thời tiết diễn biến phức tạp, đường xá, địa hình đi lại khó khăn, diện tích rộng, các hộ đi làm ăn xa không có đầy đủ thông tin; ... cũng ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ trong quá trình giải quyết tranh chấp.

+ Công tác phối hợp giữa UBND xã Bắc Phong và UBND xã Kim Bon và các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức hội, đoàn thể còn thiếu chặt chẽ, chưa chủ động trong công tác tuyên truyền, vận động.

+ Nguồn gốc đất đai của các hộ tranh chấp có nhiều phức tạp, khó xác định. Việc vi phạm pháp luật về đất đai của các hộ vẫn xảy ra như: tự ý chuyển mục đích không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất chưa đảm bảo quy định của pháp luật.

+ Hồ sơ về đất đai qua các thời kỳ còn thiếu thống nhất, không đầy đủ cơ sở dữ liệu. Văn bản hướng dẫn về quy trình giải quyết tranh chấp đất đai liên quan đến đường địa giới hành chính còn thiếu, có nhiều nội dung chưa phù hợp với thực tế và các quy định hiện hành (*như Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 02/10/2006 của UBND tỉnh Sơn La, về ban hành quy trình giải quyết tranh chấp địa giới hành chính và tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Sơn La*).

- Bản đồ đo đạc giải quyết tranh chấp đất đai có nhiều biến động về hình thửa, diện tích, chủ sử dụng nên cần phải thực hiện đo đạc, chỉnh lý lại toàn bộ khu đất để cấp giấy cho cả các hộ xã Bắc Phong.

2. Nguyên nhân, và những kiến nghị đề xuất

2.1. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hiện công tác đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc cho các xã, thị trấn; Xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả

- Nguồn lực dành cho đầu tư giai đoạn 2021-2025 bị hạn chế, phải ưu tiên để trả nợ cho các dự án đã hoàn thành, đang thực hiện trong giai đoạn trước chuyển sang. Ngoài ra, trong giai đoạn 2021-2025 phải thực hiện đối ứng vốn đối với các dự án đầu tư cấp tỉnh quản lý. Vì vậy, đối với việc xây mới, cải tạo nâng cấp trụ sở công an 06 xã và trụ sở làm việc xã Gia Phù, Tân Lang, Mường Cơi, Kim Bon, Suối Bau, Suối Tọ, Mường Do chưa bố trí được nguồn vốn để triển khai thực hiện.

- Các mô hình triển khai xuất là phương pháp sản xuất mới, Trung ương, tỉnh chưa có quy trình, định mức cụ thể nên còn lúng túng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, lực lượng lao động đi làm trong các công ty, doanh nghiệp ở ngoài huyện lớn (*hơn 15 nghìn lao động*) dẫn đến thiếu hụt lao động tham gia thực hiện các mô hình. Ngoài ra do các mô hình đang được ngân sách hỗ trợ, nên các đối tượng tham gia còn có thái độ trông chờ, ỉ lại, chưa thực sự tích cực trong quá trình chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch. Vì vậy chưa phát huy hiệu quả tối đa.

- Theo quy định tại Điều 5, Quyết định 50/2017/QĐ-TTg thì "*việc trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cần thiết khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả*". Tuy nhiên, trong kinh phí giao hàng năm UBND các xã, thị trấn còn dành phần kinh phí khác lớn cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp, mua vật tư văn phòng, do đó chưa thực hiện tiết kiệm để bố trí kinh phí đầu tư vào mua sắm trang thiết bị theo nhu cầu. Bên cạnh đó thu ngân sách các năm trở lại đây đạt thấp so với dự toán, nên việc hỗ trợ đầu tư mua sắm trang thiết bị cho cấp xã gặp nhiều khó khăn.

2.2. Kiến nghị, đề xuất trong Công tác tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường, giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc

Hiện nay, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại xã Kim Bon và xã Bắc Phong đã được đảm bảo ổn định, không có các đối tượng quá khích, kích động nhân dân đối với vụ việc tranh chấp đất đai tại khu vực. Để giải quyết triệt để vụ việc tranh chấp đất đai trong thời gian tới, UBND huyện Phù Yên có đề xuất, kiến nghị như sau:

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 02/10/2006 của UBND tỉnh Sơn La, về ban hành quy trình giải quyết tranh chấp địa giới hành chính và tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Sơn La do ban hành đã lâu một số điểm chưa quy định cụ thể. Đồng thời có văn bản chỉ đạo các sở, ngành của tỉnh có hướng dẫn cụ thể quy trình, thủ tục, thành phần mẫu hồ sơ, kinh phí thực hiện hiệp thương, hòa giải, giải quyết tranh chấp đất đai liên quan đến đường địa giới hành chính trên địa bàn.

- Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục chỉ đạo các tổ chức Hội, đoàn thể của huyện tăng cường tuyên truyền, vận động thuyết phục, hướng dẫn cho các hội viên, đoàn viên thực hiện tốt các quy định của pháp luật để đảm bảo ổn định cuộc sống, hướng dẫn các đoàn viên, hội viên chuyển đổi ngành nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi giúp giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống và sản xuất, góp phần ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc cho các xã, thị trấn; Xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả; Công tác tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường, giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc của UBND huyện Phù Yên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT; (T05b).

